

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 98/2023/HS-ST
Ngày: 30 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Huỳnh Ngọc Trứ.
2. Ông: Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông Đặng Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy T** (Tên gọi khác T cổ lùn), sinh ngày 03/11/1991, tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082091005102; Hộ khẩu thường trú: số A, khu phố B, phường C, thị xã L, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: số A, khu phố B, phường C, thị xã L, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1954 và bà: Trần Thị B, sinh năm 1955; Bị cáo sống như vợ chồng với chị Mai Huỳnh N, sinh năm 2002 không có đăng ký kết hôn và có 01 con; Tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 86/2020/QĐ-TA ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy T thời hạn 01 năm 06 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 09/11/2021; Về nhân thân: Bản án số 14/2010/HHST ngày 01/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xử phạt Nguyễn Duy T 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/9/2011. Đã đóng xong án phí hình sự sơ thẩm. Bản án số 20/2012/HSST ngày 26/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước xử phạt

Nguyễn Duy T 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Đã đóng xong án phí hình sự sơ thẩm. Bản án số 111/2012/HSST ngày 22/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xử phạt Nguyễn Duy T 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 20/2021/HSST ngày 26/8/2012 là 07 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2017. Đã đóng xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 21/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã Cai Lậy về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Duy T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 20/8/2018. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/4/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Cai Lậy.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 07 giờ ngày 25/01/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Duy T (tên thường gọi là T cổ lùn), sinh năm 1991, nơi cư trú: khu phố B, phường C, thị xã L, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 63K1-5240 đến khu vực chợ Tân Hội gặp một người nữ tên Thảo (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) mua 200.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy T cầm một đoạn ống nhựa chứa ma túy trên tay rồi điều khiển xe mô tô đến nhà của Hồ Thanh N, sinh năm 1986 tại khu phố N, phường M, thị xã L, tỉnh Tiền Giang chơi. Lúc này, trong nhà có Đặng Hoàng Y, sinh năm 1991 đi ra mở cửa cho T vào nhà, do Nghĩa đang ngủ nên T để đoạn ống nhựa chứa ma túy ngay dưới nền gạch rồi lên văng gần đó nằm bấm điện thoại. Y thấy ma túy để dưới nền gạch nên đã tự lấy một ít ma túy trong đoạn ống nhựa đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại nhà rồi dùng quẹt lửa đốt lên để sử dụng, sử dụng xong Y bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống nền gạch ngay vị trí T nằm rồi đi ra phía sau nhà. Sau đó, T thấy ma túy đã được nấu lên sẵn trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên T cầm lên sử dụng rồi bỏ xuống nền gạch. Khoảng 10 phút sau Võ Hoàng H, sinh năm 1984, nơi cư trú: khu phố T, phường M, thị xã L đến chơi, H thấy gần vị trí T nằm có bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã có sẵn ma túy nên cũng tự ý đến lấy đốt lên để sử dụng. Khoảng 20 phút sau thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) bao thuốc lá hiệu JET, bên trong có 14 điếu thuốc lá chưa sử dụng, giữa bao thuốc và giấy kiếng của bao thuốc lá có một túi nylon chứa các tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy;

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong phần nõ thủy tinh có chứa chất rắn màu nâu nghi là ma túy.

Kết luận giám định số 11 ngày 02/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

+ Gói 1: các mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,8102 gam, loại Methamphetamine.

+ Gói 2: các mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2.1) và mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2.2) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,1063 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu ký hiệu M2.1 có khối lượng 0,0410 gam và mẫu ký hiệu M2.2 có khối lượng 0,0653 gam).

Kết luận giám định số 1243 ngày 07/3/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: phân tích gen (ADN) từ bao thuốc lá hiệu Jet và túi nylon gửi giám định được kết quả ADN lẫn từ nhiều nguồn, không đủ cơ sở truy nguyên cá thể.

Kết luận giám định số 1243-1 ngày 06/4/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định trên các mẫu vật gửi tới giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Bản cáo trạng số 81/CT-VKSTXCL ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy T đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Duy T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 11/2 ghi ngày 02/02/2023 và dấu đỏ hình tròn với nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2.1) chứa 0,0303 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2.2) chứa 0,0546 gam ma túy Methamphetamine; 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu và 02 mảnh giấy màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Duy T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/01/2023, tại khu phố N, phường M, thị xã L, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Duy T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,1063 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo T là phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định số 11 ngày 02/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[3] Xét về ý thức chủ quan của bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo T với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ông Nội và mẹ ruột là người có công với cách mạng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo T nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người phụ nữ tên Thảo ở khu vực chợ Tân Hội đã bán ma túy cho T, do không rõ địa tên và địa chỉ cụ thể nên không thể tiến hành làm việc được. Vì vậy, giao Cơ quan điều tra tiếp tục xác H làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[8] Đối với bị cáo Nguyễn Duy T có hành vi đem ma túy đến nhà của Hồ Thanh N sử dụng, việc Y và H sử dụng ma túy T không có rủ và phân công ai giúp sức cho việc sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của T không có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[9] Đối với Đặng Hoàng Y có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Duy T đem đến, do lúc này Y có nhu cầu sử dụng ma túy nên đến tự lấy ma túy để sử dụng, T không mời hoặc rủ Y sử dụng ma túy, sau khi sử dụng ma túy Y đi vào phía sau nhà nên không thấy T và H sử dụng ma túy. Do đó hành vi của Y không có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Chưa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Y về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[10] Đối với Võ Hoàng H có hành vi tự sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Duy T đem đến, T không mời hoặc rủ H sử dụng ma túy. Do đó hành vi của H không có dấu hiệu của tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã ra quyết định xử lý hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[11] Đối với Hồ Thanh N, khi T đem ma túy đến nhà của Nghĩa thì Y là người mở cửa, Nghĩa đang ngủ trong nhà nên hoàn toàn không biết T, Y, H sử dụng trái phép chất ma túy nên Nghĩa không có dấu hiệu của tội phạm; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[12] Đối với Nguyễn Văn Cỏi là chủ sở hữu căn nhà nơi Nghĩa thuê, việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy Cỏi hoàn toàn không biết nên không có dấu hiệu của tội phạm; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[13] Đối với 1,8102 gam ma túy, loại Methamphetamine được phát hiện và thu giữ trong bao thuốc lá hiệu JET. Hiện nay chưa xác định được nguồn gốc là của ai nên giao Cơ quan điều tra tiếp tục xác H làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[14] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 11/2 ghi ngày 02/02/2023 và dấu đỏ hình tròn với nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2.1) chứa 0,0303 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký

hiệu M2.2) chứa 0,0546 gam ma túy Methamphetamin; 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu và 02 mảnh giấy màu trắng. Đối với ma túy loại Methamphetamine, là mặt hàng nhà nước quản lý độc quyền cấm cá nhân tàng trữ, vận chuyển, mua bán trên thị trường. Nhưng bị cáo T đã có hành vi tàng trữ trái phép và hiện không có giá trị, nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[15] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[16] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Duy T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo T bị bắt tạm giam là ngày 06/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 11/2 ghi ngày 02/02/2023 và dấu đỏ hình tròn với nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2.1) chứa 0,0303 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2.2) chứa 0,0546 gam ma túy Methamphetamin; 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu và 02 mảnh giấy màu trắng.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 09/10/2023)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí .

Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn